

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2013

Số: ~~4742~~ /SLĐTBXH-LĐ
Về triển khai Nghị định số
182/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013
của Chính phủ quy định mức lương
tối thiểu vùng

40

06/01/14

Kính gửi:

- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp;
- Ban Quản lý Khu công nghệ cao;
- Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Ky. A. Tổng

LĐ

Lưu LT

06/01/14

Thực hiện Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ và Thông tư số 33/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động (sau đây gọi chung là doanh nghiệp);

Nay Sở Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Về mức lương tối thiểu vùng:

Mức lương tối thiểu vùng áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 như sau:

- Mức **2.700.000** đồng/người/tháng áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các quận và các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè thuộc thành phố Hồ Chí Minh.
- Mức **2.400.000** đồng/người/tháng áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện Cần Giờ thuộc thành phố Hồ Chí Minh.

Doanh nghiệp trên địa bàn nào thì thực hiện mức lương tối thiểu vùng trên địa bàn đó. Đối với doanh nghiệp có đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn nào, thực hiện mức lương tối thiểu vùng theo địa bàn đó.

II. Các lưu ý khi thực hiện mức lương tối thiểu vùng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014:

1. Mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định tại Mục I nêu trên là *mức lương thấp nhất làm cơ sở để doanh nghiệp và người lao động thỏa thuận tiền lương trả cho người lao động.*

Mức tiền lương tính theo tháng trả cho người lao động chưa qua đào tạo làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường, bảo đảm đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận, **không được thấp hơn mức lương tối thiểu vùng** do Chính phủ quy định.

2. Căn cứ vào mức tiền lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định, doanh nghiệp trao đổi, thỏa thuận với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và người lao động xác định việc điều chỉnh các mức tiền lương trong hệ thống thang lương, bảng lương nhưng phải bảo đảm các nguyên tắc xây dựng thang lương, bảng lương theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Bộ luật Lao động về tiền lương.

Trên cơ sở hệ thống thang lương, bảng lương đã được điều chỉnh theo mức lương tối thiểu vùng nêu trên, doanh nghiệp thỏa thuận với người lao động việc điều chỉnh mức lương, phụ cấp lương trong hợp đồng lao động và các chế độ khác đối với người lao động cho phù hợp, bảo đảm cân đối hợp lý về tiền lương giữa lao động chưa qua đào tạo và lao động đã qua đào tạo, lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, lao động mới được tuyển dụng và lao động có thâm niên làm việc tại doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp thỏa thuận điều chỉnh các mức tiền lương trong hệ thống thang lương, bảng lương và hợp đồng lao động phù hợp với thực tế thị trường lao động.

Khi thực hiện mức lương tối thiểu vùng tại Mục I nêu trên, doanh nghiệp không được xóa bỏ hoặc cắt giảm các chế độ đã được pháp luật lao động quy định như: tiền lương trả khi làm thêm giờ; tiền lương làm việc vào ban đêm; tiền lương hoặc phụ cấp làm việc trong điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại; chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các chức danh nghề nặng nhọc, độc hại và các chế độ khác theo quy định pháp luật lao động.

Đối với các khoản phụ cấp, trợ cấp, tiền thưởng do doanh nghiệp quy định thì thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể hoặc trong quy chế của doanh nghiệp.

3. Mức tiền lương thấp nhất trả cho người lao động đã qua học nghề phải cao hơn ít nhất 7% so với mức tối thiểu vùng do Chính phủ quy định. Người lao động đã qua học nghề bao gồm các trường hợp sau:

- Những người đã qua học nghề và được cấp chứng chỉ nghề, bằng nghề, bằng trung học nghề theo quy định tại Nghị định số 90/CP ngày 24/11/1993 quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng, chứng chỉ về giáo dục và đào tạo;

- Những người đã được cấp chứng chỉ nghề, bằng nghề theo quy định tại Luật Giáo dục năm 1998 và Luật Giáo dục năm 2005;

- Những người đã được cấp chứng chỉ theo chương trình dạy nghề thường xuyên, chứng chỉ sơ cấp nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề hoặc đã hoàn thành chương trình học nghề theo hợp đồng học nghề quy định tại Luật Dạy nghề;

- Những người đã được cấp văn bằng, chứng chỉ nghề của cơ sở đào tạo nước ngoài;

- Những người đã được doanh nghiệp đào tạo nghề hoặc tự học nghề và được doanh nghiệp kiểm tra, bố trí làm công việc đòi hỏi phải qua đào tạo nghề.

III. Triển khai thực hiện:

1. Đối với các doanh nghiệp trên địa bàn:

- Doanh nghiệp tính toán, cân đối, lập phương án triển khai thực hiện mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định và sớm công bố công khai cho người lao động biết. Quá trình thực hiện, doanh nghiệp cần trao đổi, thỏa thuận với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở và người lao động các mức điều chỉnh cụ thể.

- Doanh nghiệp có trách nhiệm rà soát tất cả các hợp đồng lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, các quy chế trả lương, thưởng, thỏa ước lao động tập thể, định mức lao động đang áp dụng. Trường hợp phát hiện có nội dung chưa phù hợp quy định hiện hành, doanh nghiệp có trách nhiệm điều chỉnh theo đúng quy định. Hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động sau khi điều chỉnh phải gửi Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi đặt cơ sở sản xuất của doanh nghiệp để giám sát theo quy định.

2. Đối với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội):

- Tăng cường tập huấn tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý hiểu rõ và thực hiện đúng các quy định pháp luật lao động về mức lương tối thiểu vùng. Tiếp nhận hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động do doanh nghiệp gửi để rà soát, kiểm tra theo quy định. Trường hợp phát hiện nội dung không đúng quy định thì phải có văn bản yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung theo đúng quy định của pháp luật lao động.

- Tăng cường theo dõi, giám sát các doanh nghiệp trong tổ chức thực hiện các quy định pháp luật lao động về tiền lương tối thiểu vùng, bảo đảm các doanh nghiệp thực hiện việc trả lương và các chế độ khác đối với người lao động phù hợp với mức lương tối thiểu vùng theo quy định Nghị định số 182/2013/NĐ-CP của Chính phủ kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 nêu trên.

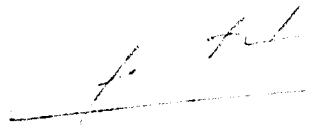
- Đẩy mạnh đơn đốc, nhắc nhở và giám sát các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý sớm công bố kế hoạch trả lương, trả thưởng và thực hiện đúng việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động trong dịp Tết Dương lịch và Tết Âm lịch năm 2014 theo hướng dẫn trong công văn số 15199/SLĐTĐBXH-LD ngày 18/11/2013 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Theo dõi, nắm tình hình các doanh nghiệp gặp khó khăn trong công tác trả lương, trả thưởng để thông tin về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp giải quyết kịp thời, kiên quyết không để xảy ra tình trạng các doanh nghiệp nợ (hoặc chậm) trả lương, trả thưởng ảnh hưởng đến người lao động và tình hình quan hệ lao động tại doanh nghiệp cũng như trên địa bàn quản lý.

Sở Lao động Thương binh và Xã hội đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp nhanh chóng triển khai thực hiện mức lương tối thiểu vùng đảm bảo đúng thời hạn quy định tại Mục I nêu trên. Quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Phòng Lao động - Tiền lương - Tiền công) số 159 Pasteur, quận 3, điện thoại số 38.295.900 – 38.209.638 – 38.202.634 để cùng phối hợp xử lý ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ LĐTB &XH (để báo cáo);
- PCT UBND TP Lê Mạnh Hà (để báo cáo);
- VP UBND TP (để báo cáo);
- Các Sở, Ban, Ngành thành phố (để phối hợp);
- Liên đoàn lao động TP;
- Ban quản lý các KCX-KCN TP;
- Bảo hiểm xã hội TP;
- Phòng TM&CN Việt Nam (Chi nhánh TP.HCM);
- Phòng LĐTBXH quận, huyện (để triển khai đến các doanh nghiệp trên địa bàn);
- Ông Trần Trung Dũng - Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Thanh tra Sở LĐTBXH (để biết);
- Lưu: VP Sở, Phòng LĐTLTC (Cg).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Thanh Khiết